TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN BÌNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2023/HS-ST
Ngày : 09-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Mỹ Kiều

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Phú.

2/ Ông Lê Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Quế Chi - Thư ký tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 143/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Việt T - Giới tính nam; sinh năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký hộ khẩu thường trú tại 6 C, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện nay: P, 707 Tòa nhà A, số D C, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê Việt D và bà Trần Thị Tuyết H; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 07/3/2023.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Văn H1 - Giới tính nam; sinh năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; đăng ký hộ khẩu thường trú tại 4 V, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở hiện nay: Không có nơi ở nhất định; trình độ học vấn lớp 6/12; Nghề nghiệp: Lái xe; con bà Nguyễn Thị H2, không rõ thông tin về cha; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 07/3/2023.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị Mộng N, sinh năm 1988; Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre. (Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 07/3/2023, Nguyễn Văn H1 điều khiển xe gắn máy biển số 71B3-748.45 đến trước địa chỉ số B N, Phường D, quận T thì bị Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an quận T phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn H1 cất giấu trên móc treo đồ bên phải có 02 túi nylon màu đỏ. H1 khai là ma túy đá do Lê Việt T đưa cho H1 để bán cho người khác

Tại bản kết luận giám định số 2163/KL-KTHS ngày 15/3/2023 của Phòng K1 Công an Thành phố H: Gói 01 có khối lượng 4,9976g, loại Methamphetamine; Gói 02 có khối lượng 2,4870g, loại Methamphetamine.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Việt T tại phòng G, phòng G tòa nhà A, địa chỉ 4 C, Phường A, Quận A, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T thu giữ:

- Dưới sàn nhà phòng 705: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu; 01 hộp giấy màu xám bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu.

Tại bản kết luận giám định số 2163/KL-KTHS ngày 15/3/2023 của Phòng K1 Công an Thành phố H: gói 03 có khối lượng 4,3866g, loại Methamphetamine; gói 04 có khối lượng 0,1871g, loại Methamphetamine.

- 02 bình hút có gắn nỏ bằng thủy tinh, 01 quẹt gas, 01 kéo, 01 kẹp bằng kim loại, 03 túi nylon màu đỏ không chứa gì, 10 tờ giấy được in sẵn (trên mỗi tờ có chữ "Đơn hàng"), 01 cân điện tử, 05 gói nylon không màu không chứa gì, 01 ống xúc bằng nhựa, 05 hộp giấy không chứa gì.

- Thu giữ trên giường trong phòng 707: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. Tại bản kết luận giám định số 2163/KL-KTHS ngày 15/3/2023 của Phòng K1 Công an Thành phố H: Gói 05 có khối lượng 0,7518g, loại Methamphetamine.

- 01 cân điện tử.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Lê Việt T khai nhận: T mua ma túy của đối tượng sử dụng tài khoản Zalo tên "Ngọc N1" tự xưng là N2. T thường mua hộp 5 đến hộp 10 ma túy đá (từ 05 đến 10 gam) giá từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng để bán lại kiếm lời. Hình thức thanh toán tiền mua bán ma túy là chuyển khoản từ tài khoản của T số 1040156786789 tại Ngân hàng TMCP Q (M) chuyển vào tài khoản của N2 số 0907775127 tại Ngân hàng TMCP Q (M). Sau khi thanh toán tiền mua ma túy cho N2, có người tên B đến giao ma túy, mỗi lần một địa điểm khác nhau, không cố định. Lần gần nhất là tối ngày 03/3/2023, T

nhận được điện thoại của B, B giới thiệu là em của N2 hỏi T muốn mua bao nhiêu ma túy, T nói muốn mua "góc tư lớn" (25 gam ma túy đá). B báo giá là 8.700.000 đồng bao gồm tiền công vận chuyển, T xin nợ tiền mua ma túy của B, khi nào bán xong T sẽ trả. B đồng ý và hẹn T ra đường Â, quận T để giao, T không nhớ địa chỉ cụ thể. B đưa cho T 01 hộp giấy chứa 01 gói ma túy đá, sau đó T đem về phòng trọ phân ra nhiều gói nhỏ để bán cho khách kiếm lời.

Cụ thể: Ngày 02/03/2023, tại phòng G tòa nhà A, T phân 01 gói ma túy đá 12s (nghĩa là 1,2 gam) thành 02 gói, mỗi gói 6s (nghĩa là 0,6gam) giao cho H1 đem ra trước tòa nhà A giao cho khách mua ma túy của T và lấy tiền bán ma túy là 600.000 đồng, H1 được T trả công 100.000 đồng. Tương tự ngày 03/3/2023, H1 đi giao 01 gói ma túy đá giá 500.000 đồng cho khách của T sử dụng tài khoản Zalo "Rain 650/4/45 ĐBP" trên đường Đ, Quận A và nhận 100.000 đồng tiền công. Ngày 07/8/2023, T giao cho H1 02 túi nylon màu đỏ, bên trong chứa ma túy để H1 giao cho khách tại địa chỉ số C C, quận T thì bị bắt quả tang.

Xác minh tại Ngân hàng TMCP Q (M), chủ số tài khoản 0907775127 là Trương Thị Ngọc N3, sinh ngày 08/11/1976, địa chỉ thường trú: A Hồ B, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan Cảnh sát điều tra mời Trương Ngọc N3 làm việc, chị N3 khai mở tài khoản số 0907775127 tại ngân hàng TMCP Q (M) khoảng giữa năm 2020 nhưng không sử dụng. Trong thời gian N3 làm tạp vụ ở Campuchia, có một người bạn tên T1 (không rõ lai lịch) nhờ N3 cho mượn số tài khoản trên của N3 để người nhà của T1 chuyển tiền do T1 không có tài khoản ngân hàng. N3 không biết nguồn gốc số tiền có trong tài khoản. N3 không rõ lai lịch và chỗ ở của T1. Hiện nay, N3 không còn quản lý, sử dụng số tài khoản trên.

Vật chứng vụ án gồm:

- 05 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh C ghi số 487/23 (Tang vật ma túy còn lại sau giám định).

Thu giữ của Nguyễn Văn H1:

- 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 71B3- 748.45.

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, điện thoại nguyên khối không kiểm tra được tình trạng bên trong, H1 dùng để liên lạc và giao dịch mua bán ma túy với T.

Thu giữ của Lê Việt T

- 02 bình hút có gắn nỏ bằng thủy tinh, 01 quẹt gas; 01 điện thoại di động hiệu Iphone; 03 bịch nylon màu đỏ không chứa gì, 10 tờ giấy được in sẵn, trên mỗi tờ có chữ "Đơn hàng", 02 cân điện tử, 05 gói nylon không màu không chứa gì, 01 ống xúc bằng nhựa, 01 hộp giấy màu xám, 05 hộp giấy không chứa gì, 01 kéo, 01 kẹp bằng kim loại.

Tại bản cáo trạng số 140/CT-VKS-TB ngày 10 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Lê Việt T, Nguyễn Văn H1 về

tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nêu tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Việt T từ 09 năm đến 10 năm tù và xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 từ 08 năm đến 09 năm tù; miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Lê Việt T, Nguyễn Văn H1, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Việt T có hành vi mua bán trái phép 12,8101 gam ma túy loại Methamphetamine, bị cáo Nguyễn Văn H1 đã có hành vi mua bán trái phép 7,4846 gam ma túy loại Methamphetamine. Từ ngày 02/3/2023 đến khi bị bắt, H1 đã nhiều lần đi giao ma túy cho khách theo sự chỉ đạo của T, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó không chỉ là hành vi xâm phạm đến sự độc quyền

quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, tạo điều kiện làm gia tăng tệ nạn nghiện hút ma túy trong thanh thiếu niên và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức và biết rõ tác hại của việc mua bán và tàng trữ chất ma tuý để sử dụng là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nhiêm khắc tù có thời hạn nhằm mục đích cải tạo, giáo dục, tạo điều kiện cho các bị cáo cai nghiện một cách triệt để, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về vật chứng:

- 05 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh C ghi số 487/23, là tang vật ma túy còn lại sau giám định. Hội đồng xét xử xét đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 xe hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 71B3- 748.45. Kết quả xác minh xe máy trên do chị Nguyễn Thị Mộng N là chủ sở hữu hợp pháp. Chị N cho Nguyễn Văn H1 mượn sử dụng, không biết H1 sử dụng xe vào mục đích phạm tội. Chị N có yêu cầu được nhận lại xe, Hội đồng xét xử xét thấy trả lại chiếc xe trên cho chị N là phù hợp.

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, điện thoại nguyên khối không kiểm tra được tình trạng bên trong, thu giữ của Nguyễn Văn H1, H1 dùng để liên lạc và giao dịch mua bán ma túy với T nên Hội đồng xét xử xét tịch thu, sung quỹ nhà nước.

- 01 điện thoại di động mặt sau bị nứt, có 3 mắt camera và hình trái táo khuyết thu giữ của Lê Việt T, T dùng để liên lạc và giao dịch mua bán ma túy nên Hội đồng xét xử xét tịch thu, sung quỹ nhà nước.

- 02 bình hút có gắn nỏ bằng thủy tinh, 01 quẹt gas, 01 kéo, 01 kẹp bằng kim loại, 01 ống xúc bằng nhựa; 01 hộp giấy màu xám; 03 bịch nylon màu đỏ không chứa gì, 05 hộp giấy không chứa gì, 05 gói nylon không màu không chứa gì; 10 tờ giấy được in sẵn trên mỗi tờ có chữ "Đơn hàng"; 02 cân điện tử; 02 túi nylon màu đỏ, 02 gói nylon màu đen, 02 gói nylon màu vàng; 01 hộp giấy màu trắng, 01 hộp giấy màu nâu. Đây là dụng cụ dùng phân chia ma túy, Hội đồng xét xử xét tịch thu, tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Lê Việt T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo: L (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/3/2023.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn H1 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/3/2023.

[2] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy: 05 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Mạnh C ghi số 487/23; 02 bình hút có gắn nỏ bằng thủy tinh, 01 quẹt gas, 01 kéo, 01 kẹp bằng kim loại, 01 ống xúc bằng nhựa; 01 hộp giấy màu xám; 03 bịch nylon màu đỏ không chứa gì, 05 hộp giấy không chứa gì, 05 gói nylon không màu không chứa gì; 10 tờ giấy được in sẵn trên mỗi tờ có chữ "Đơn hàng"; 02 cân điện tử; 02 túi nylon màu đỏ, 02 gói nylon màu đen, 02 gói nylon màu vàng; 01 hộp giấy màu trắng, 01 hộp giấy màu nâu.

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen, mặt sau bị nứt và 01 điện thoại di động mặt sau bị nứt có 03 mắt camera và hình trái táo khuyết, số khe sim 359978123750410.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Mộng N 01 xe hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 71B3- 748.45, số máy E3T6E350353, số khung RLCUE170JY055207.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 09/BB/2023 ngày 23/10/2023 của Công an quận T, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án quận Tân Bình).

[3] Về án phí:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hoàng Mỹ Kiều

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA**

Hoàng Mỹ K